

UBND HUYỆN MƯỜNG NHÉ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142/QĐ-PGD&ĐT

Mường Nhé, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v giao kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù miễn giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP; Hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TTLT 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC; hỗ trợ học sinh theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP; hỗ trợ học sinh theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH 13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 17/PTCKH-NS ngày 21/4/2025 của Phòng Tài chính kế hoạch huyện Mường Nhé V/v thông báo ý kiến thẩm tra dự kiến phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kinh phí hỗ trợ chính sách học sinh năm 2025 (Học kỳ II, năm học 2024-2025) cho các đơn vị trường học như sau:

Tổng kinh phí là: 15.611.857.500 đồng (Bằng chữ: Mười năm tỷ, sáu trăm mười một triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

Trong đó:

- Hỗ trợ CPHT theo NĐ 81/2021/NĐ-CP: 12.300.450.000 đồng.

- Cấp bù miễn giảm học phí theo NĐ 81/2021/NĐ-CP: 725.642.500 đồng.

- Hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TTLT 42/2023/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC: 2.442.960.000 đồng.

- Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ; Dạy lớp ghép, tăng cường tiếng việt theo NĐ 105/2021/NĐ-CP: 79.625.000 đồng.

- Hỗ trợ học sinh theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP: 63.180.000 đồng.

(Chi tiết như biểu kèm theo)

Điều 2. Hiệu trưởng các đơn vị trường học được giao dự toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn, đảm bảo kịp thời, đúng

đối tượng, đúng chính sách quy định và quản lý, sử dụng, thanh quyết toán đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bộ phận: CMMN, CMTH, THCS, TC, kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo, hiệu trưởng các đơn vị trường học chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo phòng;
- Phòng TC-KH huyện;
- KBNN huyện;
- Các tổ Văn phòng;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hải

Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo

BIỂU CHI TIẾT GIAO KINH PHÍ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP VÀ CẤP BÙ HỌC PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 81/2021/NĐ-CP NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 142/QĐ-PGD&ĐT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của phòng Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: đồng

TT	Mã số ĐVSD NS	Tên đơn vị	Chương	Mã nguồn	Khoản	Tổng kinh phí cấp	Hỗ trợ kinh phí chi phí học tập, 5 tháng đầu năm 2025 (Năm học 2024-2025)			Hỗ trợ kinh phí cấp bù học phí, 5 tháng đầu năm 2025 (Năm học 2024-2025)					Ghi chú
							Số học sinh	Số tháng	Số tiền	Số học sinh			Số tháng được hỗ trợ	Kinh phí	
										Đối tượng miễn	Đối tượng giảm 70%	Đối tượng giảm 50%			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
		Tổng số	622			245.650.000	307		230.250.000	308	0	0		15.400.000	
28	1124387	Trường PTDTBT THCS Leng Su Sin		12	073	245.650.000	307	5	230.250.000	308			5	15.400.000	



Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mùong Nhé

BIỂU GIAO KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC SINH KHUYẾT TẬT THEO TTLT 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 142/QĐ-PGD&ĐT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của phòng Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số ĐVSDNS	Tên đơn vị	Chương	Khoản	Mã nguồn NS	Hỗ trợ tháng 01 đến tháng 05 năm 2025 (Học kì II năm học 2024-2025)				Ghi chú
						Số tháng được hỗ trợ	Số học sinh được hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ		
								Tổng	Tiền học bổng	
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	9
		Tổng số	622				4	37.440.000	37.440.000	
27	1124387	Trường PTDTBT THCS Leng Su Sin		073	12	5	4	37.440.000	37.440.000	